

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHONG  
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **134/2020/HS-ST**

Ngày: 10/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Văn Lầy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Trọng Di – Cán bộ hưu trí

2. Ông Nguyễn Nam Tiến – Giám đốc Trung tâm Văn hóa Thể thao và Thông tin Truyền hình huyện P

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2020/HSST, ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐ-HPT ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn H** (tên gọi khác là H1), Giới tính: Nam, Sinh ngày 22/11/1987; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: khu phố 2, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: thôn 1, xã H, huyện T, Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông: Phan Văn K và bà: Nguyễn Thị T; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1996; Vợ: Hồ Thị B Đào; Con: Có 03 người con riêng của vợ; Tiền án: 01 tiền án – Ngày 19/6/2007 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Bản án số 50/2007/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2011. Đến nay Phan Văn H chưa bồi thường số tiền 7.360.000 đồng cho bị hại Võ Đức T1, do vậy H chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25/8/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 25/8/2020 tổ công tác của Công an huyện P phối hợp với Công an xã H và Công an thị trấn P tiến hành kiểm tra hành chính nhà ở của Phan Văn H ở thôn 1, xã H phát hiện bắt quả tang H tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên nền nhà nơi H đang ngồi 01 vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có 01 gói nylon không màu có nẹp khóa màu đỏ kích thước 06×06cm, bên trong gói nylon có 08 đoạn ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu, kích thước 01×1,5cm, bên trong có chứa chất rắn dạng nén; 07 gói nylon không màu được hàn kín có cùng kích thước 0,5×2,5cm, bên trong mỗi gói chứa chất tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín một đầu, một đầu cắt vát kích thước 0,5×04cm. H khai nhận: chất trong 08 đoạn ống nhựa màu cam là heroin và chất trong 07 gói nylon là ma túy đá H tàng trữ để sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn H, thu giữ tại khu vực bếp ga 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P tiến hành trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Phan Văn H. Tại bản kết luận giám định số 958/KLGD-PC09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3257gam, là Heroine.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,5804gam, là Methamphetamine.

Phan Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 25/8/2020 H đi đến khu vực Xóm Cốt – thị trấn P gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua heroin và ma túy đá (methamphetamine) với số tiền 550.000 đồng. Người thanh niên (không rõ lai lịch) nhận tiền của H và đưa cho H 08 tép heroin là 08 đoạn ống nhựa màu cam và 07 gói nylon chứa ma túy đá. H đem số ma túy đã mua được về nhà ở thôn 1 – xã H bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Jet cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày 25/8/2020 Nguyễn Thế L và Nguyễn Văn Tr đến nhà của H chơi, khi cả ba đang ngồi nói chuyện thì lực lượng công an kiểm tra, Linh và Tranh không biết H tàng trữ ma túy.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 115/CT-VKS-TP ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T

Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

-Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

-Tuyên phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Đối người thanh niên ở khu vực khu vực Xóm Cốt – thị trấn P đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Riêng đối với Nguyễn Thế L và Nguyễn Văn Tr không biết bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 08 đoạn ống nhựa màu cam, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,2790 gam mẫu M1 và 0,5413 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 958; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 vỏ gói thuốc lá Jet thu giữ của bị cáo Phan Văn H. Vì đây là vật cấm lưu hành, không sử dụng được.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-TP, ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố. Cụ thể bị cáo khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 25/8/2020 bị cáo H đi đến khu vực Xóm Cốt – thị trấn P gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua heroin và ma túy đá (methamphetamine) với số tiền 550.000 đồng. Người thanh niên này nhận tiền của bị cáo và đưa cho bị cáo 08 tép heroin là 08 đoạn

ống nhựa màu cam và 07 gói nylon chứa ma túy đá. Bị cáo đem số ma túy đã mua được về nhà ở thôn Lâm Lộc 1, xã H bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Jet cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày 25/8/2020 Nguyễn Thế L và Nguyễn Văn Tr đến nhà của bị cáo chơi, khi cả ba đang ngồi nói chuyện thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy trên.

Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định bị cáo H đã có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy có tổng khối lượng 0,9061gam để sử dụng.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 25/8/2020 tại thôn 1, xã H, huyện P do bị cáo H đã tàng trữ 02 chất ma túy có tổng khối lượng 0,9061gam (trong đó có 0,3257gam Heroine và 0,5804gam Methamphetamine) để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật như đã phân tích trên.

Vì vậy, Cáo trạng số 115/CT-VKS-TP ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Phan Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo có ý thức rõ tác hại của ma túy là gây nguy hiểm cho xã hội và là một trong các tác nhân gây ra những căn bệnh nguy hiểm cho cộng đồng; nhưng bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về cất giấu để sử dụng; bị cáo có nhân thân không tốt nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với người thanh niên ở khu vực khu vực Xóm Cốt – thị trấn P đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Riêng đối với Nguyễn Thế L và Nguyễn Văn Tr không biết bị cáo Hải tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định và các vật dụng khác gồm: 08 đoạn ống nhựa màu cam, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,2790 gam mẫu M1 và 0,5413 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 958; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 vỏ gói thuốc lá Jet thu giữ của bị cáo. Đây là vật cấm lưu hành, không sử dụng được nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn H 18** (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 25/8/2020)

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 08 đoạn ống nhựa màu cam, 07 gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 0,2790gam mẫu M1 và 0,5413gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 958; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 vỏ gói thuốc lá Jet (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2020 giữa Cơ quan điều tra - Công an huyện P với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T);

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp **200.000** đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T ;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Văn Lầy**